UNIT 6: VIET NAM: THEN AND NOW
Lesson 2: A CLOSER LOOK 1

*** Vocabulary: (Luyện đọc và chép từ vựng vào vở)**

1. tunnel(n):	 đường hầm
2. underpass(n):	 đường hầm cho người đi bộ qua đường
3. flyover(n):	 cầu vượt
4. elevated walkway(n):	 lối dành cho người đi bộ
5. obedient(a):	biết vâng lời
6. sympathetic(a):	thông cảm
7. tolerant(a):	có lòng dung thứ

CHECK VOCABULARY

UNIT 6: VIET NAM: THEN AND NOW
Lesson 2: A CLOSER LOOK 1

*** Vocabulary: (Luyện đọc và chép từ vựng vào vở)**

1.	
2.	biết vâng lời
3.	
4.	có lòng dung thứ
5.	
6.	thông cảm
7.	

LIVEWORKSHEETS